

**PHỤ LỤC SỐ 12  
APPENDIX 12**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)  
(Promulgated with the Circular No 155/2015/TT-BTC on October 06, 2015 of the Ministry of Finance guiding the Information disclosure on securities markets)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**  
**Independence - Freedom - Happiness**

<b>SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH</b>	
<b>ĐẾN</b>	Số: 1926
	Ngày: 15/02/18
Chuyên:	M. GS. J
Lưu hồ sơ số:	

....., ngày ... tháng ... năm .....

....., day ... month ... year .....

**BÁO CÁO KẾT QUẢ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ CỦA CÔNG TY  
ĐẠI CHỨNG VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**  
**REPORT ON RESULTS OF TRANSACTION IN SHARES OF INTERNAL PERSON OF  
PUBLIC COMPANY AND RELATED PERSONS OF INTERNAL PERSON**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch chứng khoán  
- Công ty đại chúng/ Công ty quản lý quỹ

To: - The State Securities Commission  
- The Stock Exchange  
- The public company/ The fund management company

**1. Thông tin về cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch/ Information on individual/ organization:**

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức/ Name of individual/organization: Puan Kwong Siing
- Quốc tịch/ Nationality:
- Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp/ Passport No., date of issue, place of issue:
- Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính/ Address:
- Điện thoại/ Telephone: .....Fax: .....Email:.....  
Website:.....
- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng hoặc mối quan hệ với công ty đại chúng/ Current position in the public company or relationship with the public company: thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc / member of Board of Directors and General Director
- Chức vụ tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ tại ngày đăng ký giao dịch (nếu có)/

Position in the public company, the fund management company at registration date (if any): ..... và ngày không còn là người nội bộ hoặc người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ: .....(nếu rõ lý do) \*/ and date on which is no longer internal person or related person of internal person of the public company, the fund management company:

\*: Mục này chỉ dành cho trường hợp chưa hết thời hạn đăng ký giao dịch, đối tượng đăng ký không còn là người nội bộ hoặc người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/ This item is only for cases not yet registration deadline of transaction, the registrant is no longer the internal person or related person of internal person of the public company, the fund management company.

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng)/ Information about internal person of the public company/public fund is related person of trading individual/organization (in case trader is related person of internal person of the public company/public fund):

- Họ và tên người nội bộ/ Name of internal person: Puan Chiong

- Quốc tịch/ Nationality:

- Hộ chiếu/ ID card/Passport No.:

- Địa chỉ thường trú/ Permanent address:

- Điện thoại liên hệ/ Telephone:

Fax:

Email:

- Chức vụ tại công ty đại chúng/ Position in the public company: thành viên HĐQT

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng/ Currently position in the public company: thành viên HĐQT

- Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/ Relationship of individual/organization executing transaction with internal person: em trai

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/ Number, ownership proportion of shares held by the internal (if any): 2.329,603 cổ phiếu (4.86%)

3. Mã chứng khoán giao dịch/ Securities code: SKG

4. Các tài khoản giao dịch cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nêu tại mục 3/Trading account number with shares/fund certificates mentioned above: ..... tại công ty chứng khoán/ In securities company: .....

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/ Number, ownership proportion of shares held before transaction: 8,732,392 cổ phiếu (18.2%)

6. Số lượng cổ phiếu đăng ký bán/ Number of shares registered to sell: 800,000 cổ phiếu

7. Số lượng cổ phiếu đã giao dịch (bán) \*\*/ Number of shares traded (sell): 800,000 cổ phiếu

8. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch/ Number, ownership proportion of shares held after executing transaction: 7,932,392 cổ phiếu (16,53%)

9. Phương thức giao dịch/ *Mode of transaction*: *hiệp hành và thỏa thuận*
10. Thời gian thực hiện giao dịch/ *Transaction period*: từ ngày/ *from* ..... 15/01/2018 ..... đến ngày/ *to* ..... 15/01/2018 .....
11. Nguyên nhân không thực hiện hết số lượng đăng kí/ *Reason of failing to execute full registered number*:

\*\* (Trong trường hợp không thực hiện hết số lượng đăng ký, người nội bộ/ người có liên quan phải giải trình nguyên nhân.)\* *(In case of failing to execute full registered number, the internal person/ related person of internal person shall need to explain the reasons.)*

**CÁ NHÂN/TỔ CHỨC BÁO CÁO/  
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN**

***NAME OF REPORTING ORGANIZATION/  
INDIVIDUAL/ PERSONS AUTHORIZED TO  
DISCLOSE INFORMATION***

*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)  
(Signature, full name and seal - in case of  
organization)*

  
*PUMM KWIKUN SING*